

Số: 1038 /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 07 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2017

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 05/12/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Ninh Bình năm 2017;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 644/TTr-STTTT ngày 17/7/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2017. *(Kế hoạch kèm theo)*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Nội vụ, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; các thành viên Ban Chỉ đạo Ứng dụng CNTT tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm TH&CB, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, VP2, VP7, VP6.

QP/3QĐ_TTTT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tổng Quang Thìn

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017
của Thủ tướng Chính phủ về cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4
trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2017**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1038 /QĐ-UBND ngày 07 /8/2017
của UBND tỉnh Ninh Bình)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và cải cách hành chính, tăng cường mức độ, phạm vi cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên hệ thống Cổng dịch vụ công (Một cửa điện tử) của tỉnh nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn; làm cho hoạt động của cơ quan nhà nước được minh bạch, hiệu quả hơn.

2. Yêu cầu

- Cung cấp đầy đủ các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4 theo quy định tại Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Quyết định 846/QĐ-TTg) về việc ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Đến hết năm 2017 bảo đảm triển khai cung cấp 100% các dịch vụ hành chính công của các Sở ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các phường, xã, thị trấn từ mức độ 2 trở lên và sử dụng chung trên hệ thống Cổng dịch vụ công của tỉnh tại một địa chỉ duy nhất (motcua.ninhbinh.gov.vn) để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Bảo đảm khả năng tích hợp với Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo kiến trúc thống nhất do Văn phòng Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn trong quá trình xây dựng các phần mềm cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Thực hiện việc tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ qua Cổng thông tin điện tử của tỉnh, phát huy hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp tạo thói quen sử dụng dịch vụ công trực tuyến, góp phần đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ công dân và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

II. NỘI DUNG

1. Tiếp tục thực hiện cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trong năm 2016 chưa triển khai thực hiện

Theo kết quả kiểm tra, rà soát tính đến thời điểm 15/7/2017 vẫn còn một số cơ quan, đơn vị chưa hoàn hành việc cung cấp dịch vụ công mức độ 3 theo quy định tại Quyết định số 771/QĐ-UBND ngày 14/6/2017 của UBND tỉnh ban hành Danh mục các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 để các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện năm 2016. Trong năm 2017, UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố tiếp tục triển khai cung cấp các dịch vụ công mức độ 3 chưa hoàn thành theo quy định tại Quyết định số 771/QĐ-UBND.

Tổng số dịch vụ công mức độ 3 chưa hoàn thành trong năm 2016, tiếp tục triển khai thực hiện và hoàn thành trong năm 2017 là: 06 thủ tục.

(Chi tiết tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo).

2. Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2017

Thực hiện triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 846/QĐ-TTg là: 269 dịch vụ .

Trong đó:

+ Cấp tỉnh: 235 dịch vụ công

+ Cấp huyện, thành phố: 32 dịch vụ công.

+ Cấp xã, phường: 02 dịch vụ công.

(Chi tiết tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo).

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp hành chính

- Xây dựng và ban hành các quy định về thực hiện và vận hành khai thác, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và nội bộ đối với từng cơ quan, đơn vị Nhà nước.

- UBND tỉnh ban hành các quy định gắn mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến với việc đánh giá công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị. Đồng thời xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể và cá nhân là Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cung cấp hiệu quả dịch vụ công trực tuyến.

- Ban hành Quy định về tiêu chí đánh giá xếp loại đối với các sở, ban, ngành và địa phương trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, trong đó chú trọng tiêu chí khai thác hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến do cơ quan, đơn vị quản lý và cung cấp.

- Tổ chức các buổi hội thảo, hội nghị, đào tạo, tập huấn và tuyên truyền việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm hỗ trợ cho người dân, doanh nghiệp thuận tiện trong việc khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

2. Giải pháp kỹ thuật, công nghệ

- Hoàn thành việc triển khai Hệ thống Cổng dịch vụ công (Một cửa điện tử) cho các cơ quan, đơn vị đồng thời tích hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 để cung cấp dịch vụ hành chính công cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh. Bảo đảm khả năng tích hợp với Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo kiến trúc Chính phủ điện tử của Trung ương và Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Ninh Bình trong quá trình xây dựng các phần mềm cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Đảm bảo liên kết, tích hợp thông tin với Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Bình, giúp tổ chức và cá nhân có thể tìm kiếm, dễ dàng thuận tiện truy cập và khai thác mọi thông tin thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của các sở, ban, ngành trên dịch vụ công trực tuyến.

- Xây dựng hệ thống tra cứu, thống kê, báo cáo dữ liệu tập trung về tình hình xử lý của các cơ quan hành chính Nhà nước được triển khai nhằm giúp hỗ trợ cho cơ quan chuyên môn và lãnh đạo UBND tỉnh trong việc theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo đẩy mạnh việc khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

3. Giải pháp nhân lực

- Tăng cường tuyên truyền và nâng cao nhận thức cho tất cả cán bộ, công chức về tầm quan trọng và ý nghĩa chiến lược của việc ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử trong cải cách hành chính và nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước.

- Đào tạo chính quy, chuyên nghiệp đội ngũ chuyên gia CNTT, đủ năng lực xây dựng, phát triển, vận hành các hệ thống thông tin của tỉnh nói chung và hệ thống dịch vụ công trực tuyến nói riêng.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, nghiệp vụ quản lý CNTT cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách CNTT tại các cơ quan hành chính nhà nước; bảo đảm cho đội ngũ này có đủ trình độ vận hành, duy trì và theo dõi hiệu quả việc khai thác, sử dụng các hệ thống dịch vụ công trực tuyến. Đồng thời bồi dưỡng, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, đảm bảo công tác tham mưu, hỗ trợ triển khai đạt hiệu quả.

4. Giải pháp nâng cao nhận thức, khuyến khích tổ chức, cá nhân tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến

- Các cơ quan thông tin, báo, đài trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, mở kênh chuyên mục tuyên truyền, giới thiệu thường xuyên để người dân, doanh nghiệp biết và hình thành thói quen sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; tham gia theo dõi, giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước thông qua các hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

- Các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá đến người dân và cộng đồng xã hội về các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

- Tổ chức các buổi tuyên truyền ngoại khóa về việc ứng dụng dịch vụ công trực tuyến cho các đối tượng là thanh niên trẻ tại các trường đại học, trường phổ

thông trung học trên địa bàn tỉnh. Các đối tượng này sẽ là tác nhân chính trong việc tuyên truyền giúp đỡ những người thân trong gia đình sử dụng các dịch vụ công trực tuyến.

5. Giải pháp tài chính

- Kinh phí xây dựng và duy trì dịch vụ công trực tuyến được bố trí trong dự toán chi ngân sách sự nghiệp hàng năm.

- Triển khai cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin của doanh nghiệp.

- Xây dựng quy định về phí và lệ phí cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Theo đó quy định trích từ nguồn thu này để xây dựng mới, nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng, duy trì hoạt động của các hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến của mỗi đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chịu trách nhiệm chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng quý, năm tổng hợp kết quả cung cấp, xử lý hồ sơ dịch vụ công trực tuyến của các đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh về kết quả thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với VNPT Ninh Bình triển khai xây dựng, vận hành hệ thống Cổng dịch vụ công (Một cửa điện tử) của tỉnh, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cho các cơ quan, đơn vị trong tỉnh theo Phụ lục danh mục dịch vụ công trực tuyến cần triển khai thực hiện kèm theo Kế hoạch.

- Tổ chức công tác thông tin tuyên truyền, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng của cán bộ, công chức, viên chức trong việc quản lý, sử dụng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Mở các lớp đào tạo, hướng dẫn khai thác, sử dụng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh và ứng dụng chữ ký số trong việc tiếp nhận và giải quyết.

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

- Chịu trách nhiệm tổ chức hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện; tiếp nhận phản hồi của cá nhân, tổ chức về chất lượng dịch vụ công trực tuyến; tổng hợp, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Kế hoạch này những nội dung không phù hợp.

2. Văn phòng UBND tỉnh

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Chủ trì công khai tiến độ giải quyết TTHC của các đơn vị, địa phương trên Cổng TTĐT tỉnh và Cổng TTĐT Chính phủ.

3. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh bổ sung nội dung kiểm tra thực hiện Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 vào Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm, giai đoạn của tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Chương trình cải cách hành chính; tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc bố trí cán bộ phụ trách công nghệ thông tin cho các cơ quan, đơn vị; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông lập kế hoạch đào tạo nâng cao trình độ cho cán bộ công nghệ thông tin của tỉnh; đưa tiêu chuẩn ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính Nhà nước thành một trong những nội dung của việc đánh giá thi đua khen thưởng hằng năm của các cơ quan, đơn vị.

4. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã theo quy định của pháp luật. Tham mưu UBND tỉnh ban hành các thủ tục hành chính liên thông, tạo điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến liên thông mức độ 3 và 4.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc kiểm soát quá trình giải quyết và kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong phạm vi toàn tỉnh.

- Phối hợp trong việc phổ biến, tuyên truyền về thủ tục hành chính; thực hiện công tác truyền thông về kiểm soát thủ tục hành chính.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư,

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố bố trí kinh phí chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch này;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc bố trí lồng ghép các nguồn vốn đầu tư phát triển từ ngân sách tỉnh trong dự toán ngân sách hàng năm cho các dự án, nhiệm vụ về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và xây dựng Chính quyền điện tử của các cơ quan nhà nước.

6. Sở Tài chính

- Tham mưu UBND tỉnh đảm bảo kinh phí thường xuyên để triển khai thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và xây dựng Chính quyền điện tử tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh.

- Bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện việc thuê dịch vụ công nghệ thông tin và Kế hoạch triển khai hệ thống Cổng dịch vụ công (một cửa điện tử) của tỉnh tại Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 29/3/2017.

- Chủ trì xây dựng và tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định về phí và lệ phí cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Theo đó quy

định trích từ nguồn thu này để xây dựng mới, nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng, duy trì hoạt động của các hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến của mỗi đơn vị.

7. Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố

- Chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo quy định tại Kế hoạch này.

Kiểm tra, rà soát, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục triển khai thực hiện và hoàn thành cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo quy định tại Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 04/02/2015; Quyết định số 771/QĐ-UBND ngày 14/6/2016 của UBND tỉnh của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật bổ sung đảm bảo đầy đủ các thành phần, tính pháp lý của từng thủ tục hành chính, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Tổ chức công bố thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các panô, áp phích đặt tại các trụ sở cơ quan Nhà nước; tổ chức hướng dẫn cho công dân khi sử dụng các dịch vụ công trực tuyến để giải quyết các thủ tục hành chính.

- Xây dựng các quy chế, quy định nội bộ về khai thác, quản trị và vận hành dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 nội bộ nhằm đảm bảo xác định trách nhiệm cụ thể của từng cán bộ, công chức, viên chức tham gia vào khai thác, vận hành dịch vụ công trực tuyến.

- Định kỳ hằng quý, năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 tại cơ quan, đơn vị gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Chỉ đạo Ứng dụng công nghệ thông tin, Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, chỉ đạo./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Quang Thìn

Phụ lục 01:

**DANH MỤC CÁC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3
THEO QUYẾT ĐỊNH 771/QĐ-UBND CHƯA TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NĂM 2016**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/2017 của UBND tỉnh)

TT	Tên dịch vụ	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
1	Cấp giấy chứng nhận đầu tư ngoài khu công nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
2	Quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư của nhà đầu tư trong nước	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
3	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	Ban Quản lý Khu công nghiệp	
5	Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	Ban Quản lý Khu công nghiệp	
6	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	Sở Tư pháp	

Phụ lục 02:**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRIỂN KHAI DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3 VÀ 4
TẠI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2017***(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/2017 của UBND tỉnh)*

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công trực tuyến		Ghi chú
		Mức độ 3	Mức độ 4	
A	CẤP TỈNH			
I	Tư pháp			
1	Cấp bản sao từ sổ gốc	X		
2	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	X		
3	Đăng ký lại tập sự hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	X		
4	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	X		
5	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật	X		
6	Đăng ký danh sách đầu giá viên, thay đổi, bổ sung danh sách đầu giá viên	X		
7	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	X	X	
8	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác		X	
9	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	X	X	
10	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	X	X	
11	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự		X	
12	Đăng ký hành nghề và cấp thẻ công chứng viên	X	X	
13	Cấp lại Thẻ công chứng viên		X	
14	Thành lập Văn phòng công chứng		X	
15	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng		X	
16	Hợp nhất Văn phòng công chứng		X	
17	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất		X	

18	Sáp nhập Văn phòng công chứng		X	
19	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập		X	
20	Chuyên nhượng Văn phòng công chứng		X	
21	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyên nhượng		X	
22	Chuyển đổi văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	X		
23	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	X		
24	Công nhận và cấp thẻ công tác viên trợ giúp pháp lý	X		
25	Cấp lại thẻ công tác viên trợ giúp pháp lý	X		
26	Thay đổi Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	X		
III	Nội vụ			
1	Thành lập hội	X		
2	Phê duyệt điều lệ hội	X		
3	Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	X		
4	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	X		
5	Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ	X		
6	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	X		
7	Đổi tên quỹ	X		
8	Tặng thưởng Bằng khen cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	X		
9	Tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	X		
10	Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	X		
11	Tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc	X		
IV	Tài chính			
1	Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh	X		
V	Công Thương			
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá.	X		
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá.	X		
3	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá.	X		

4	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.	X		
5	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.	X		
6	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.	X		
7	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).	X		
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).	X		
9	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).	X		
10	Cấp Giấy phép tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kv, đăng ký kinh doanh tại địa phương.	X		
11	Cấp Giấy phép tư vấn giám sát thi công đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kv, đăng ký kinh doanh tại địa phương.	X		
12	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kv tại địa phương.	X		
13	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4 kv tại địa phương.	X		
14	Xác nhận khai báo hóa chất sản xuất.		X	
15	Đăng ký thực hiện khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	X		
16	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	X		
17	Thông báo thực hiện khuyến mại.	X		
18	Xác nhận đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam.	X		
19	Xác nhận thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam.	X		
20	Đăng ký Hợp đồng theo mẫu và điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương.	X		
21	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện.		X	
22	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện.		X	
23	Xác nhận thông báo hoạt động bán hàng đa cấp.		X	
24	Xác nhận thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo.		X	
25	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại.	X		
26	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại.	X		
27	Xác nhận Bản cam kết của thương nhân nhập khẩu thép để trực tiếp phục vụ sản xuất, gia công.	X		
28	Đăng ký hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.	X		

VI	Lao động - Thương binh và Xã hội			
1	Đăng ký nội quy lao động	X		
2	Cấp giấy giới thiệu di chuyển chế độ với người có công	X		
3	Đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với Cựu chiến binh	X		
4	Đề nghị trợ cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình và phục hồi chức năng.	X		
5	Xét duyệt hồ sơ khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến	X		
6	Xác nhận đề nghị cấp lại thẻ thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ	X		
7	Châm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	X		
8	Thu hồi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy đối với cơ quan tổ chức, cá nhân	X		
9	Thành lập Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động - Xã hội	X		
10	Giải thể Trung tâm Giáo dục - Lao động - Xã hội	X		
11	Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	X		
12	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày	X		
13	Đăng ký hợp đồng cá nhân	X		
VII	Thông tin và Truyền thông			
1	Cấp phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh	X		
2	Cấp, cấp lại, cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	X		
3	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	X		
4	Cấp giấy phép chế bản, in, gia công sau in cho nước ngoài	X		
5	Cấp giấy phép hoạt động in	X		
6	Đăng ký hoạt động cơ sở in	X		
7	Cấp giấy phép thu các chương trình truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	X		
8	Cấp giấy phép xuất bản bản tin	X		
9	Cấp phép thành lập và hoạt động của cơ quan đại diện, phóng viên thường trú ở trong nước của các cơ quan báo chí	X		
10	Cấp, cấp lại giấy phép hoạt động in	X		
11	Cấp giấy phép chế bản, in, gia công sau in cho tổ chức, cá nhân nước ngoài	X		
12	Thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in	X		
13	Đăng ký sử dụng, chuyển nhượng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu	X		
14	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	X		
15	Cấp giấy phép in gia công cho nước ngoài sản phẩm không phải là xuất bản phẩm đối với cơ	X		

	sở in của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc địa phương			
16	Cấp phép triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	X		
17	Thông báo thời gian chính thức cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	X		
18	Thông báo thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	X		
19	Thông báo thời gian chính thức cung cấp trò chơi điện tử qua mạng	X		
20	Thông báo thay đổi phương thức, phạm vi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng đã được phê duyệt	X		
21	Thông báo thời gian chính thức bắt đầu cung cấp trò chơi G2, G3, G4 trên mạng cho công cộng	X		
22	Thông báo thay đổi tên miền trang thông tin điện tử (trên Internet), kênh phân phối trò chơi (trên mạng viễn thông di động), thể loại trò chơi (G2, G3, G4)	X		
23	Thông báo thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	X		
24	Cấp, cấp lại, gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	X		
25	Cho phép hợp báo (trong nước)	X		
26	Cấp giấy phép hợp báo	X		
27	Trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài	X		
28	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	X		
VIII	Giáo dục và Đào tạo			
1	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	X	X	
2	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	X		
3	Công nhận văn bằng tốt nghiệp các cấp học phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp	X		
4	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông	X		
5	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học	X		
6	Đề nghị phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài	X		
IX	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			
1	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành			

	thứ y cấp tính (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)			
2	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)			
3	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá đóng mới			
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá chuyên nhượng quyền sở hữu			
5	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá đổi với tàu cá cải hoán			
X	Y tế			
1	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			
2	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh.			
3	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh.			
4	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn của Chứng chỉ hành nghề khám bệnh chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		X	
5	Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	X		
6	Cấp lại giấy chứng nhận là Lương y thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	X.		
7	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế		X	
8	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A		X	
9	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D		X	
10	Cấp giấy phép hoạt động khi thay đổi tên đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	X		
11	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi.	X		
12	Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật	X		
13	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện việc khám sức khỏe thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	X		
14	Phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền	X		

	quản lý của Sở Y tế			
15	Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	X		
16	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế		X	
17	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế		X	
18	Cho phép Đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế		X	
19	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	X		
20	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi bị mất, rách, hỏng	X		
21	Bổ nhiệm giám định viên pháp y		X	
22	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	X		
23	Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	X		
XI	Khoa học và Công nghệ			
1	Công bố sử dụng dấu định lượng	X		
2	Điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	X		
3	Đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu .	X		
4	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	X		
5	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	X		
6	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận	X		
7	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	X		
8	Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ	X		
9	Xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia	X		

10	Cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức cá nhân	X		
11	Cấp giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	X		
12	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	X		
13	Phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp cơ sở	X		
14	Cấp lại giấy phép thiết bị X-quang sử dụng trong y tế	X		
15	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	X		
16	Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	X		
17	Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	X		
18	Sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (đối với thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	X		
19	Cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (đối với thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	X		
20	Cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	X		
21	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.	X		
22	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	X		
23	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	X		
24	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	X		
25	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.	X		
26	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	X		
27	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	X		
28	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	X		

29	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	X		
30	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	X		
31	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	X		
32	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	X		
33	Đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.	X		
34	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	X		
35	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	X		
36	Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	X		
37	Cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	X		
38	Sửa đổi bổ sung Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	X		
XII	Du lịch			
1	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	X		
2	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	X		
3	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	X		
4	Đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch	X		
5	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam a) Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam trong các trường hợp: Thay đổi tên gọi hoặc thay đổi nơi đăng ký thành lập của doanh nghiệp du lịch nước ngoài từ một nước sang một nước khác; b) Thay đổi địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện đến một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác; c) Thay đổi nội dung hoạt động của doanh nghiệp du lịch nước ngoài Thay đổi địa điểm của doanh nghiệp du lịch nước ngoài trong phạm vi nước nơi doanh nghiệp thành lập	X		

6	Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam	X		
7	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam	X		
8	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp giấy phép thành lập văn phòng đại diện bị mất, bị rách nát hoặc bị tiêu hủy	X		
9	Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam	X		
10	Cấp giấy chứng nhận thuyết minh viên du lịch.	X		
11	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch	X		
12	Thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch	X		
XIII Văn hóa-Thể thao				
1	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	X		
2	Cấp giấy phép tổ chức lễ hội	X		
4	Cấp giấy phép sao chép tranh, tượng danh nhân văn hóa anh hùng dân tộc, lãnh tụ	X		
5	Tiếp nhận thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, bảng rôn	X		
6	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	X		
7	Cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức địa phương	X		
8	Thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp, người mẫu	X		
9	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao)			
10	Cấp giấy phép khai quật khẩn cấp			
11	Cấp giấy phép đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia			
12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao.			
13	Cấp giấy phép phổ biến phim , (- Phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình do cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu; - Cấp giấy phép phổ biến phim truyền khi năm trước liền kề, các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương đáp ứng các điều kiện:			

	+ Sản xuất ít nhất 10 phim truyện nhựa được phép phổ biến; + Nhập khẩu ít nhất 40 phim truyện nhựa được phép phổ biến)			
14	Cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim (do các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu)			
15	Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao			
16	Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức ở địa phương			
17	Cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ			
18	Phê duyệt nội dung tác phẩm tạo hình, mỹ thuật ứng dụng, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu			
19	Phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu			
20	Xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu			
21	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	X		
22	Cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc	X		
23	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam	X		
24	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm			
25	Công nhận lại “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”			
26	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	X		
27	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	X		
28	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	X		
30	Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương	X		
31	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	X		
36	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.	X		
37	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	X		
38	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	X		
39	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	X		

40	Cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	X		
41	Cấp lại Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	X		
42	Cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp, người mẫu	X		
44	Cấp giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương		X	
B	CẤP HUYỆN			
I	Tư pháp			
1	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	X		
2	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài .	X		
3	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	X		
4	Cấp bản sao từ sổ gốc	X		
5	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	X		
6	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	X		
7	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp.	X		
8	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	X		
II	Nội vụ			
1	Tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị	X		
2	Tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến	X		
3	Tặng danh hiệu thôn, ấp, bản, làng, khu phố văn hóa	X		
4	Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở	X		
5	Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	X		
6	Tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề	X		
7	Tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về thành tích đợt xuất	X		
8	Tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về khen thưởng đối ngoại	X		
III	Công thương			
1	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.	X		

2	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.	X		
3	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.	X		
IV	 Lao động - Thương binh và Xã hội			
1	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở chăm sóc người khuyết tật; cơ sở chăm sóc người cao tuổi thuộc trách nhiệm quản lý của cấp huyện	X		
2	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động cơ sở chăm sóc người khuyết tật, cơ sở chăm sóc người cao tuổi thuộc trách nhiệm quản lý của cấp huyện	X		
3	Giải thể cơ sở bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền thành lập của Ủy ban nhân dân cấp huyện	X		
4	Thay đổi tên, trụ sở, giám đốc, quy chế hoạt động của cơ sở bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền thành lập của Ủy ban nhân dân cấp huyện	X		
5	Thay đổi tên gọi, trụ sở làm việc của Trung tâm công tác xã hội	X		
V	 Giáo dục và Đào tạo			
1	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	X		
2	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	X		
VI	 Kế hoạch và Đầu tư			
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	X		
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	X		
3	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	X		
4	Thông báo tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh (tự nguyện)	X		
5	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh (tự nguyện chấm dứt hoạt động)	X		
VII	 Tài nguyên và Môi trường			
1	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng	X		
C	 CẤP XÃ			
I	 Tư pháp			
1	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	X		
2	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	X		